

Số: 04/2025/QĐST-DS

Sầm Sơn, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST - DS, ngày 14/01/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Ông Vũ Đức T, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Khu phố Q, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1981

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Văn L, bà Hoàng Thị T1 và ông Vũ Đức T, bà Nguyễn Thị H thống nhất ông L và bà T1 còn nợ ông T và bà H tổng số tiền 2.100.000.000đ (Hai tỷ một trăm triệu đồng).

Về việc trả nợ: Ông L và bà T1 có trách nhiệm phải trả cho ông T và bà H số tiền trên thành 21 kỳ (tương ứng 21 tháng), mỗi tháng là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), kể từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi hết nợ. Thời gian trả nợ chậm nhất vào ngày 28 hàng tháng.

Đến hạn trả nợ mà bà Hoàng Thị T1 và ông Nguyễn Văn L vi phạm bất kì nghĩa vụ trả nợ nào thì ông Vũ Đức T và bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền trên.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

Về án phí: Ông Nguyễn Văn L và bà Hoàng Thị T1 phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng). Trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí 18.500.000đ (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn theo biên lai thu số 0001282 ngày 07/01/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- Phòng GDKT TA Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Hùng**